TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 31/7/2026
Về việc: "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Danh Hùng
Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Dũng và ông Ngô Đình Tưu
Thư ký ghi biên bản phiên toà: bà Cao Thị Vân – Thẩm tra viên
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An tham gia phiên toà: ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 171/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 04 năm 2026 về: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 240a/2026/QĐST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 124/2026/QĐ-DS ngày 13/7/2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thúy V**, sinh năm 2002 (có đơn xin vắng mặt);
Nơi cư trú: xóm F, xã H, tỉnh Nghệ An
- Bị đơn: anh **Hồ Xuân P**, sinh năm 2002 (vắng mặt)
Nơi cư trú: xóm Y, xã Đ, tỉnh Nghệ An
Hiện đang ở nước Đức, không rõ địa chỉ cụ thể.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện được bổ sung tại các bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Thúy V trình bày: Sau quá trình tìm hiểu yêu đương, chị và anh Hồ Xuân P đã tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn ngày 02/10/2023 tại Ủy ban nhân dân xã D (nay là xã Đ), tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc và hòa thuận. Tuy nhiên, sau một khoản thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng khiến vợ chồng thường xuyên cãi vã và không thể hòa giải được. Vợ chồng đã nhiều lần ngồi lại hòa giải nhưng không có

kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị V đề nghị Tòa án giải quyết được ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, xác minh tại công an xã Đ, tỉnh Nghệ An thì anh Hồ Xuân P, sinh ngày 30/7/2002 đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Y, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Con ông Hồ Văn T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1977 đều trú tại xóm Y, xã Đ, tỉnh Nghệ An. Nay anh Hồ Xuân P không có mặt tại địa phương, hiện tại đang đi Xuất khẩu lao động ở nước ngoài.

Theo Công văn số 1975/QLXNC-Đ1 ngày 29/4/2026 của phòng Q Công an tỉnh N, anh Hồ Xuân P đã xuất cảnh lần đầu ngày 22/4/2021, nhập cảnh ngày 15/8/2023 qua cửa khẩu S bằng hộ chiếu số C8874616. Lần 2: Xuất cảnh ngày 26/11/2023 qua cửa khẩu S bằng hộ chiếu số E00839505, hiện tại trên hệ thống chưa có thông tin nhập cảnh về Việt Nam. Qua tra cứu dữ liệu hệ thống quán L, không hiển thị thông tin Quốc gia công dân đi đến nên không có cơ sở để trả lời. Vì vậy, sau khi thụ lý, Tòa án đã tống đạt cho người thân và niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đối với anh Hồ Xuân P.

Tại đơn đề nghị giải quyết vụ án ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị N (bố mẹ đẻ của anh Hồ Xuân P) trình bày: Hiện nay, Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Nghệ An đang giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình giữa chị Lê Thị Thúy V và anh Hồ Xuân P nhưng con trai ông bà hiện đang đi xuất khẩu lao động tại nước Đức nên không thể về Việt Nam để giải quyết được, hiện nay ông bà không biết địa chỉ của anh P ở nước ngoài nên không thể cung cấp theo yêu cầu của Tòa án. Tuy nhiên, anh P vẫn thường xuyên liên lạc về nhà cho gia đình qua điện thoại nên các thủ tục do Tòa án thông báo cho anh P, ông bà đã nhận, thông báo đầy đủ đến anh P và anh P đồng ý theo đơn khởi kiện của chị V. Vì vậy, ông bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vì lý do công việc nên ông bà đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và chịu trách nhiệm về các nội dung trên.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự; Tòa án mở phiên tòa đúng thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án xét xử vắng mặt đối với bị đơn là đúng quy định tại điều 227, điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án đề nghị Toà án áp dụng các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giải quyết cho chị Lê Thị Thúy V được ly hôn anh Hồ Xuân P; về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung và nợ: không yêu cầu giải quyết; án phí: chị Lê Thị Thúy V phải chịu án phí theo quy định. Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Bị đơn anh Hồ Xuân P có đăng ký hộ khẩu tại xóm Y, xã Đ, tỉnh Nghệ An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Nghệ An theo quy định tại điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Quá trình giải quyết vụ án có căn cứ xác định hiện nay anh Hồ Xuân P đang cư trú tại nước ngoài và vẫn liên lạc về với gia đình, Tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết, xác minh tại nơi đăng kí hộ khẩu thường trú đối với anh Hồ Xuân P và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, thân nhân đã có văn bản trình bày ý kiến. Do đó căn cứ vào các điều 70, điều 207, điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 10 Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để giải quyết và xét xử vắng mặt anh Hồ Xuân P.

[2]. Xét về quan hệ hôn nhân thấy rằng: Hôn nhân giữa chị Lê Thị Thúy V và Hồ Xuân P là hoàn toàn hợp pháp, việc đăng ký kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Sau một thời gian chung sống giữa chị V và anh P đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, tính cách, thiếu sự hòa hợp nên dẫn đến tình cảm phai nhạt. Quá trình làm việc tại Tòa án, chị V cũng xác định không còn tình cảm gì với anh P nữa, hiện nay đã sống ly thân nhau, không có khả năng đoàn tụ với nhau nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh P. Riêng anh P, sau khi được người nhà thông báo toàn bộ nội dung khởi kiện của chị V thì anh cũng không có ý kiến gì. Điều đó chứng tỏ rằng mối quan hệ giữa chị V và anh P đã thực

sự rạn nứt, mục đích hôn nhân không đạt được, bởi vậy cần áp dụng khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết cho chị Lê Thị Thúy V được ly hôn với anh Hồ Xuân P.

[3]. Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5]. Án phí: Chị Lê Thị Thúy V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, các điều 35, 39, 147, 227, 228 điểm a khoản 5 Điều 477, khoản 1, 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 56; điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

1. Quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thúy V được ly hôn anh Hồ Xuân P.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí: Chị Lê Thị Thúy V phải chịu 300.000 (*Ba trăm ngàn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm, án phí của chị V được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0002748 ngày 15/4/2026.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Thúy V vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật .

Anh Hồ Xuân P vắng mặt được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Danh Hùng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Nghệ An;*
- *VKSND Khu vực 3 – Nghệ An;*
- *THA dân sự tỉnh Nghệ An;*
- *UBND xã Đức Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, lưu VP.*

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Danh H